

Số: /KH-SKHCN

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 14/5/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về triển khai thực hiện Chương trình hành động chống sa mạc hóa giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh Gia Lai về triển khai thực hiện Chương trình hành động chống sa mạc hóa giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao cho Sở Khoa học và Công nghệ tại Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 14/5/2026 của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ công tác phòng, chống sa mạc hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên đất, nước và rừng trên địa bàn tỉnh.

- Huy động, kết nối nguồn lực khoa học và công nghệ từ các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ tham gia nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng các giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ phòng, chống sa mạc hóa.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), viễn thám, GIS, thiết bị bay không người lái (UAV), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) trong giám sát, dự báo, cảnh báo sớm hạn hán, suy thoái đất và các nguy cơ liên quan đến sa mạc hóa.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 186/KH-UBND.

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở chủ động xây dựng chương trình công tác, lồng ghép các nhiệm vụ liên quan vào kế hoạch hoạt động hằng năm.

- Tăng cường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành, địa phương, các viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện.

- Ưu tiên nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới có tính thực tiễn cao, khả năng nhân rộng và đóng góp trực tiếp vào mục tiêu giảm thiểu nguy cơ sa mạc hóa trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống sa mạc hóa; hỗ trợ quản lý, bảo vệ tài nguyên đất, nước, rừng; góp phần phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và thực hiện các mục tiêu của Chương trình hành động chống sa mạc hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ điều tra, giám sát, dự báo và cảnh báo nguy cơ sa mạc hóa.
- Hình thành cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý, giám sát đất bị thoái hóa, khô hạn và các khu vực có nguy cơ sa mạc hóa.
- Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các giống cây trồng chịu hạn, chịu mặn, thích ứng biến đổi khí hậu.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý tài nguyên đất, nước và rừng.
- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tiếp cận, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất nông nghiệp bền vững.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

Các đơn vị trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực chuyên môn, cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc Triển khai thực hiện Chương trình hành động chống sa mạc hóa giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đề xuất và triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ chống sa mạc hóa.

Lồng ghép nội dung chống sa mạc hóa trong các chương trình, đề án, kế hoạch khoa học và công nghệ của tỉnh.

Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến kết quả nghiên cứu, mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ trong phòng, chống sa mạc hóa.

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất; thúc đẩy áp dụng

các công nghệ tiên tiến trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Văn phòng Sở

Thông tin nội dung của các văn bản triển khai về phòng, chống sa mạc hóa trong các cuộc họp giao ban. Phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo dõi, báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phối hợp thực hiện phòng, chống sa mạc hóa trên địa bàn tỉnh.

2.2. Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo

Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo làm cơ sở và nền tảng cho việc phục vụ phòng, chống sa mạc hóa, tập trung vào các nội dung:

- Điều tra, đánh giá hiện trạng thoái hóa đất, suy giảm độ phì đất và nguy cơ sa mạc hóa.
- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám, GIS, UAV, AI trong giám sát và cảnh báo sớm hạn hán, suy thoái đất.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ số về các khu vực khô hạn, suy thoái đất và nguy cơ sa mạc hóa.
- Nghiên cứu các giải pháp phục hồi đất suy thoái, cải tạo đất bạc màu, tăng độ phì đất và khả năng giữ nước của đất.
- Nghiên cứu các mô hình nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp tái sinh, nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu.
- Nghiên cứu, tuyển chọn, khảo nghiệm và chuyển giao các giống cây trồng chịu hạn, chịu mặn phù hợp với điều kiện sinh thái của tỉnh.
- Xây dựng các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin và nền tảng số phục vụ giám sát, dự báo và cảnh báo sớm nguy cơ sa mạc hóa trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu công tác tổng hợp báo cáo việc triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng quy định.

2.3. Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ

- Hỗ trợ chuyển giao công nghệ phục vụ sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước và phát triển nông nghiệp bền vững.
- Thúc đẩy đổi mới công nghệ trong sản xuất nông nghiệp thích ứng với khô hạn.
- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng công nghệ tiên tiến phục vụ phòng, chống sa mạc hóa.
- Hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm, công nghệ, giống cây trồng mới được tạo ra từ các nhiệm vụ nghiên cứu.
- Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo trong quản lý

tài nguyên đất, nước, sản xuất nông nghiệp thích ứng hạn hán.

- Thúc đẩy hình thành các mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo liên quan đến nông nghiệp thông minh, công nghệ môi trường và quản lý tài nguyên bền vững.

2.4. Phòng Chuyển đổi số và Bưu chính, Viễn thông

- Tham mưu triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số phục vụ phòng, chống sa mạc hóa trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp xây dựng, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu về hạn hán, thoái hóa đất, tài nguyên nước, tài nguyên rừng và các khu vực có nguy cơ sa mạc hóa.

- Hỗ trợ ứng dụng các công nghệ số như GIS, viễn thám, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) trong theo dõi, giám sát và cảnh báo sớm nguy cơ sa mạc hóa.

- Phối hợp xây dựng các nền tảng số, hệ thống thông tin, bản đồ số phục vụ công tác quản lý, điều hành và hỗ trợ ra quyết định trong phòng, chống sa mạc hóa.

2.5. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

- Hỗ trợ áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với các sản phẩm, công nghệ phục vụ nông nghiệp bền vững.

- Hỗ trợ xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thích ứng biến đổi khí hậu.

- Hướng dẫn áp dụng các công cụ năng suất chất lượng trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.

2.6. Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ

- Tổ chức tiếp nhận, ứng dụng, trình diễn và nhân rộng các tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phòng, chống sa mạc hóa.

- Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn thích ứng với điều kiện khô hạn.

- Tiếp nhận, khảo nghiệm và chuyển giao các giống cây trồng chịu hạn, chịu mặn; các quy trình canh tác bền vững nhằm hạn chế thoái hóa đất.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin khoa học và công nghệ; phổ biến, tuyên truyền các kết quả nghiên cứu, mô hình ứng dụng hiệu quả phục vụ phòng, chống sa mạc hóa.

2.7. Trung tâm Phân tích và Đo lường Chất lượng

- Nâng cao năng lực thử nghiệm, phân tích, đánh giá chất lượng đất, nước và các yếu tố môi trường phục vụ nghiên cứu chống sa mạc hóa.

- Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện thử nghiệm, kiểm định, hiệu

chuẩn phục vụ các hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

2.8. Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức khoa học về biến đổi khí hậu, hạn hán, suy thoái đất và phòng, chống sa mạc hóa.

- Xây dựng các chuyên đề STEM, STEAM, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, sinh viên liên quan đến bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên và phát triển bền vững.

- Tổ chức các cuộc thi, diễn đàn, hoạt động đổi mới sáng tạo nhằm tìm kiếm các giải pháp công nghệ phục vụ phòng, chống sa mạc hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo

Là đầu mối tham mưu theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; tham mưu báo cáo theo quy định.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 14/5/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về triển khai thực hiện Chương trình hành động chống sa mạc hóa giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Gia Lai của Sở Khoa học và Công nghệ. Yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KH&ĐMST.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Hà